

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2023/HS-ST
Ngày 11-4-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH C

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nông Biên Hòa.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nông Thị Vân.

Bà Nông Thị Hồng Phương.

- Thư ký phiên toà: Ông Đinh Quang Toàn, Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng tham gia phiên toà: Bà Mã Thị Mộng, Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 26/2023/TLST-HS ngày 27 tháng 02 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 159/2023/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hoàng S N** (tên gọi khác: Không), sinh ngày 29 tháng 7 năm 1991 tại huyện T, tỉnh C.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số nhà 446, tổ 4, thị trấn T K, huyện T, tỉnh C; chỗ ở: Số nhà 14, tổ 4, phường H, thành phố C, tỉnh C; nghề nghiệp: Kinh doanh; trình độ văn hoá: Lớp 12/12 phổ thông; dân tộc: Nùng; giới tính: N; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt N; con ông Hoàng V H, sinh năm 1961 và bà Nông T L, sinh năm 1969; vợ: Lê Thị T T, sinh 1993 (đã ly hôn); con: Có 02 con; tiền án, tiền sự: không có.

Bị cáo tại ngoại tại nơi cư trú; có mặt.

- Người làm chứng: Đinh H G, sinh năm 1991. Trú tại: Số 314 Đường Bưởi, phường V, quận B, thành phố H; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17h00 ngày 06/12/2022, nhận được thông tin từ Văn phòng công chứng Sông Hiến, có địa chỉ tại phường S, thành phố C về việc có 01 giấy chứng nhận

quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất có dấu hiệu bị làm giả, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh giao nộp 01 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CY 773848, đứng tên người sử dụng đất là Hoàng S N, được Sở Tài nguyên và Môi trường cấp ngày 17/8/2022 đối với thửa đất số 164, tờ bản đồ 19, địa chỉ tại Đoong Luong, thị trấn T K, huyện T, tỉnh C. Mã vạch phôi 0147722005106. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh C đã lập biên bản sự việc, tạm giữ Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất nói trên để tiếp tục điều tra làm rõ.

Mở rộng điều tra vụ án đã xác định được như sau: Năm 2022, N được bố đẻ là ông Hoàng V H, sinh năm 1961, trú tại tổ 04, thị trấn T K, huyện T, tỉnh C tặng cho thửa đất số 164, tờ bản đồ số 19, địa chỉ thửa đất tại Đoong Luong, thị trấn T K, huyện T, tỉnh C. Ngày 19/8/2022, thửa đất trên được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh C cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CY773848, đứng tên người sử dụng đất là Hoàng S N. Sau đó do cần tiền phục vụ việc làm ăn và biết Đinh H G, sinh năm 1991, trú tại thị trấn T K, huyện T (là bạn học của N) có nhu cầu tìm mua đất nên N đã nói chuyện về việc sẽ bán thửa đất trên cho G nhưng chưa nói rõ giá cả và được G đồng ý. N đã đưa Giấy chứng nhận số CY 773848 cho G cầm để ứng trước số tiền 70.000.000 đồng. Sau đó N thấy trên mạng xã hội Facebook có tài khoản quảng cáo làm lại giấy tờ bị mất nên đã liên hệ và gửi ảnh chụp các mặt của giấy chứng nhận số CY773848 mà N đã chụp lại trước khi đưa cho G để đặt làm 01 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất. Khoảng một tuần sau khi đặt làm, N đã nhận được 01 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CY 773848 đứng tên người sử dụng là Hoàng S N, ghi ngày cấp là 17/8/2022, có đóng dấu của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh C và có xác nhận của Văn phòng đăng ký đất đai chi nhánh huyện T ngày 19/8/2022. Tại kết luận giám định số 21/KL-KTHS ngày 28/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh C kết luận: Mẫu in (phôi) "GIẤY CHỨNG NHẬN QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT QUYỀN SỞ HỮU NHÀ Ở VÀ TÀI SẢN KHÁC GẮN LIỀN VỚI ĐẤT" số CY 773848, mang tên ông Hoàng S N, sinh năm 1991, CCCD số 004091004394, địa chỉ tại tổ dân phố 04, thị trấn T K, huyện T, tỉnh C cần giám định là giả.

Khi đã có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất giả nêu trên, N đã đến nhà G mượn lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thật để đi phô tô, đồng thời trao đổi giấy chứng nhận giả cho G cầm. Ngày 20/9/2022, N đã sử dụng giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thật số CY 773848 đi thế chấp tại ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt N (BIDV) phòng giao dịch Trà Lĩnh. Sau đó khoảng 01 tuần, N đã trả lại cho G số tiền 70.000.000 đồng nhưng vẫn để giấy chứng nhận quyền sử dụng đất giả cho G giữ. Đến đầu tháng 12/2022, N và G thống nhất thỏa thuận giá chuyển nhượng quyền sử dụng đất nói trên là 700.000.000 đồng nhưng chưa hẹn ngày làm

thủ tục chuyển nhượng (vì N đã lấy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thật đi thế chấp), G đã chuyển khoản tiền cọc đất cho N số tiền là 300.000.000 đồng và hứa sẽ trả hết số tiền sau khi thủ tục hoàn tất. Do đang giữ giấy chứng nhận quyền sử dụng đất giả của N nên G đã gửi đến văn phòng Công chứng Sông Hiến để làm thủ tục chuyển nhượng rồi mới thông báo cho N biết. Sau khi biết G đã gửi giấy chứng nhận giả đi làm thủ tục chuyển nhượng, N đã liên lạc lại với G là không bán đất nữa, nên ngày 06/12/2022, N đã chuyển trả lại cho G tiền đặt cọc đất là 305.000.000 đồng và đến văn phòng Công chứng để lấy lại giấy tờ thì bị cán bộ Phòng công chứng phát hiện giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đứng tên Hoàng S N gửi đến làm thủ tục có dấu hiệu bị làm giả và thông tin cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh C để xác minh làm rõ.

Lời khai của Hoàng S N phù hợp với lời khai của Đinh H G, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập trong hồ sơ vụ án.

Hành vi của Hoàng S N đã bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh C lập hồ sơ đề nghị truy cứu trách nhiệm hình sự về tội Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức quy định tại khoản 1 Điều 341 của Bộ luật Hình sự.

Tại bản cáo trạng số 18/CT-VKSCB-P1 ngày 24/02/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh C đã truy tố Hoàng S N về tội Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức theo quy định tại khoản 1 Điều 341 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà bị cáo bị cáo Hoàng S N đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu ở trên và thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh C đã truy tố bị cáo về tội Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức là đúng.

Kết thúc phần xét hỏi, Kiểm sát viên tham gia phiên toà trình bày lời luận tội đánh giá các tài liệu, chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo và khẳng định quyết định truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Hoàng S N về tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” theo quy định tại khoản 1 Điều 341 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ pháp luật và vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh, điều luật đã viện dẫn nêu trên, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Hoàng S N phạm tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”.

Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 341; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Hoàng S N từ 30.000.000đ – 40.000.000đ để nộp ngân sách Nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu phát mại lấy tiền nộp ngân sách Nhà nước chiếc điện thoại di động của Hoàng S N.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Hoàng S N không có lời bào chữa, không có ý kiến tranh luận. Trong lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử bị cáo mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh C, Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh C, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên toà, bị cáo Hoàng S N và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Xét lời khai nhận tội của bị cáo Hoàng S N tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với bản tự khai, biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung, biên bản hỏi cung có sự tham gia của Kiểm sát viên và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác như: Biên bản sự việc do cơ quan Công an lập hồi 17 giờ 05 phút ngày 06/12/2022 tại Văn phòng Công chứng Sông Hiến có tạm giữ Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CY 773848; Lời khai của người làm chứng Đinh H G phù hợp với lời khai bị cáo về việc trao đổi thỏa thuận, số tiền giao dịch; Phù hợp với biên bản trích xuất dữ liệu từ chiếc điện thoại của bị cáo Hoàng S N; Kết luận giám định số 21 KL/KTHS ngày 28/12/2022 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh C cùng các tài liệu, chứng cứ khác thu thập được trong quá trình điều tra. Có đủ căn cứ để kết luận: Tháng 8/2022, Hoàng S N đã gửi ảnh chụp các mặt của Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CY 773848 cho một đối tượng không quen biết trên mạng xã hội facebook để làm một giấy chứng nhận quyền sử dụng đất giả và đưa cho Đinh H G cầm, mục đích để làm tin. Khi G gửi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất này đến văn phòng Công chứng Sông Hiến để làm thủ tục chuyển nhượng quyền sử dụng đất và thông báo cho N biết thì N đến văn phòng Công chứng lấy lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất này. Tại đó, bị phát hiện là giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất bị làm giả.

Hành vi sử dụng tài liệu, giấy tờ có con dấu giống với con dấu, tài liệu, giấy tờ thật của cơ quan, tổ chức nhằm lừa dối Đinh H G để vay tiền phục vụ cho nhu cầu cá nhân của Hoàng S N đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm về tội Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức theo quy định tại khoản 1 Điều 341 của Bộ luật Hình sự. Xét thấy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh C truy tố bị cáo về tội danh và điều luật đã viện dẫn ở trên là có căn cứ pháp luật.

Xét tính chất vụ án là ít nghiêm trọng, nhưng hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính Nhà nước trong quản lý tài liệu, giấy tờ của cơ quan, tổ chức; gây ảnh hưởng xấu, giảm uy tín của cơ quan,

tổ chức; ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an, an toàn xã hội, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Do vậy, việc đưa bị cáo ra truy tố, xét xử trước pháp luật là cần thiết, nhằm mục đích răn đe giáo dục riêng đối với bị cáo và phục vụ công tác đấu tranh chống tội phạm và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về nhân thân: Bị cáo Hoàng S N có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, chưa từng bị xử phạt hành chính.

- Về tình tiết tăng nặng: Không có.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xét thấy mức hình phạt do Kiểm sát viên đề nghị phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo, có căn cứ pháp luật cần chấp nhận.

[4] Về hình phạt bổ sung: Khoản 4 Điều 341 của Bộ luật Hình sự quy định: *Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng.* Hội đồng xét xử thấy, bị cáo đã bị xử hình phạt chính là phạt tiền, do vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với chiếc điện thoại di động của bị cáo đã dùng liên lạc để đặt làm giả Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cần tịch thu phát mại lấy tiền nộp ngân sách Nhà nước.

[6] Về các vấn đề khác: Trong vụ án này, Đinh H G là người chuyển Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất giả đến Văn phòng Công chứng Sông Hiến để làm thủ tục chuyển nhượng quyền sử dụng đất nhưng G không biết đó là Giấy chứng nhận giả, cũng không được trao đổi, bàn bạc, thỏa thuận với N về việc làm hoặc sử dụng Giấy chứng nhận giả này nên Cơ quan điều tra không đặt vấn đề xử lý là có căn cứ.

Đối với đối tượng N liên hệ trên mạng xã hội Facebook để đặt làm Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất giả, do không có thông tin về họ tên, địa chỉ cụ thể nên không đủ căn cứ để xác minh làm rõ.

[7] Về án phí: Bị cáo Hoàng S N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Hoàng S N phạm tội “*Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 341; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng S N 40.000.000đ (bốn mươi triệu đồng) nộp ngân sách Nhà nước.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu hóa giá lấy tiền nộp vào ngân sách Nhà nước đối với bị cáo 01 (một) phong bì niêm phong theo quy định, mặt trước ghi: Điện thoại của Hoàng S N. Mặt sau có chữ ký của đối tượng Hoàng S N, Kiểm sát viên, Điều tra viên, Người chứng kiến.

Xác nhận vật chứng nêu trên đã được chuyển giao cho Cục Thi hành án dân sự tỉnh C tại Biên bản giao nhận vật chứng số 68 ngày 01 tháng 3 năm 2023.

3. Về án phí:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Hoàng S N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng nộp ngân sách Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo Hoàng S N có quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh C;
- Phòng CSĐT CA tỉnh;
- Phòng hồ sơ công an tỉnh;
- Sở Tư pháp CB;
- Cục THA dân sự;
- Phòng KTNV&THA;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA; Lưu tòa HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nông Biên Hòa